

Số: 39/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 18 tháng 10 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật Tỉnh ủy Bắc Kạn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 10 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công năm 2019;*

*Xét Tờ trình số 172/TTr-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật Tỉnh ủy Bắc Kạn; Báo cáo thẩm tra số 141/BC-HĐND ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật Tỉnh ủy Bắc Kạn với các nội dung sau:**

1. Mục tiêu đầu tư sau điều chỉnh: Xây mới, cải tạo, nâng cấp, hoàn thiện tổng thể cơ sở vật chất nhằm khắc phục tình trạng hư hỏng, xuống cấp để kéo dài tuổi thọ công trình, đáp ứng nhu cầu sử dụng, đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan Tỉnh ủy. Tập trung quản lý, bảo quản an toàn tài liệu lưu trữ lịch sử Đảng tỉnh, thực hiện nhiệm vụ khai thác cũng như phát huy được giá trị của tài liệu lưu trữ, đáp ứng nhu cầu thu, nộp lưu trữ tầm nhìn đến năm 2050.

2. Quy mô đầu tư sau điều chỉnh:

a) Cải tạo, nâng cấp hoàn thiện trụ sở các Ban Xây dựng Đảng Tỉnh ủy Bắc Kạn và Nhà cảnh vệ 02 tầng; hoàn thiện hệ thống phòng cháy, chữa cháy trụ sở các Ban Xây dựng Đảng Tỉnh ủy Bắc Kạn.

b) Cải tạo, nâng cấp toàn bộ khuôn viên sân trước và sau trụ sở các Ban Xây dựng Đảng Tỉnh ủy.

c) Xây mới nhà Kho Lưu trữ Tỉnh ủy Bắc Kạn với tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 1.392 m<sup>2</sup>, trong đó:

- Diện tích phòng kho để tài liệu khoảng: 474 m<sup>2</sup>;

- Diện tích khu vực xử lý nghiệp vụ lưu trữ, khu hành chính, khu vực lắp đặt thiết bị kỹ thuật khoảng: 240 m<sup>2</sup>;

- Diện tích sảnh, hành lang, tường chiếm chỗ, thang, thang máy, ban công,... khoảng: 678 m<sup>2</sup>.

d) Cải tạo, nâng cấp nội thất trụ sở Tỉnh ủy Bắc Kạn bao gồm các phòng: Phòng tiếp khách (*tầng 1*), phòng họp Ban Thường vụ (*tầng 2*) và phòng họp Ban Chấp hành (*tầng 3*) trụ sở Tỉnh ủy; phòng ăn nhà khách tỉnh (*khu A*).

đ) Xây dựng các hạng mục phụ trợ gồm: Xây dựng mới nhà để xe ô tô; xây mới nhà để xe máy sau trụ sở; xây dựng lại cổng chính, cổng phụ trụ sở làm việc các Ban Xây dựng Đảng Tỉnh ủy; cải tạo, sửa chữa và xây mới hàng rào.

e) Đầu tư mua sắm trang thiết bị đồng bộ cho dự án.

3. Tổng mức đầu tư dự án sau điều chỉnh: 47 tỷ đồng.

4. Cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

- Nguồn vốn cân đối ngân sách tỉnh: 37 tỷ đồng;

- Nguồn vốn ngân sách trung ương (*Vốn từ Quỹ dự phòng của ngân sách Trung ương Đảng: 10 tỷ đồng*).

5. Nhóm dự án sau điều chỉnh: Nhóm B, lĩnh vực xây dựng dân dụng.

6. Thời gian thực hiện dự án sau điều chỉnh: Năm 2021-2025.

7. Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật Tỉnh ủy Bắc Kạn.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X, kỳ họp thứ 10 (*kỳ họp chuyên đề*) thông qua ngày 18 tháng 10 năm 2022./. ✍

**Nơi nhận:** ✍

- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (*UBTVQH*);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Kạn;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở KH&ĐT, TC;
- TT Huyện (*Thành*) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu VT, HS. ✍

**CHỦ TỊCH**

**Phương Thị Thanh**